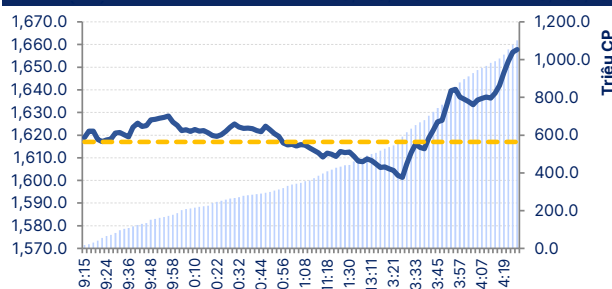


Phiên giao dịch ngày:

4/11/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,651.98	265.91
% Thay đổi Index	↑ 2.16%	↑ 2.60%
KLGD (CP)	1,199,695,769	131,323,318
GTGD (tỷ đồng)	34,266.50	2,913.02
% Thay đổi GTGD	16.11%	0.96%

Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VIX 334.21 tỷ	MSN 144.55 tỷ	STB -90.04 tỷ	TCB -50.73 tỷ
	ACB 132.08 tỷ	FPT 88.03 tỷ	KDH 49.30 tỷ
HDB -170.77 tỷ	VCI 107.98 tỷ	VHM -67.43 tỷ	DXG 46.94 tỷ
VPB 163.78 tỷ	CII 90.91 tỷ	VSC 60.94 tỷ	VCB -
		CTG 53.57 tỷ	VIC -
			MWG -

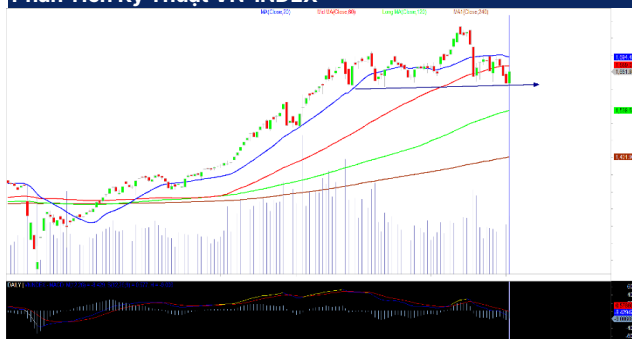
GT Bán: -3603.62

4806.49 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau áp lực giảm điểm với thanh khoản gia tăng phiên trước, tâm lý kém tích cực hơn. VNINDEX tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh trong phiên hôm nay về vùng hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm. Áp lực bán với thanh khoản khá thấp trong phiên sáng với mức độ phân hóa tốt hơn. Thị trường sau đó phục hồi tốt trong phiên chiều dưới ảnh hưởng mua ròng tốt của khối ngoại. Kết phiên VNINDEX đảo chiều tăng 34,98 điểm (+2,16%) lên mức 1.651,98 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm. Trong khi VN30 tăng 40,07 điểm (+2,16%) lên mức 1.897,71 điểm, dưới kháng cự tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về phục hồi tích cực với 189 mã tăng giá. Phục hồi tốt ở các mã nhóm chứng khoán, bất động sản, ngân hàng, xây dựng, thép... sau giai đoạn giảm mạnh, nhiều mã giảm giá hơn 30% từ đỉnh; 117 mã giảm giá, tập trung ở các mã dầu khí, bảo hiểm, công nghệ... và 43 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 17,2% so với phiên trước. Thể hiện thị trường phục hồi tốt, nhiều mã phục hồi tốt sau giai đoạn giảm mạnh về vùng quá bán ngắn hạn, có dòng tiền ngắn hạn gia tăng ở vùng quá bán. Khối ngoại mua ròng trở lại với giá trị +1.202 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE, hỗ trợ tốt cho thị trường.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411FB000 kết phiên tăng 38,0 điểm (+2,04%) lên 1.898,0 điểm. Chênh lệch dương thu hẹp còn 0,29 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn VN30F2512, 411IG3000, 411IG6000 chênh lệch chuyển sang âm từ -2,41 điểm đến -12,41 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm -10,9% trong khi VN30 biến động rất mạnh trong phiên. Thể hiện lực mua chủ động trên thị trường cơ sở và các trader lại ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 đang hướng đến các vùng kháng cự. Xu hướng ngắn hạn của 411FB000 tích lũy kém tích cực dưới kháng cự gần nhất 1.910 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 35.463, giảm các vị thế nắm giữ.

Sau khi kết thúc giai đoạn tăng trưởng mạnh, chỉ số VNINDEX chịu áp lực điều chỉnh mạnh hơn về vùng hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm. VNINDEX đang phục hồi tốt ở vùng hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm, trên vùng đỉnh cũ năm 2022 quanh 1.540 điểm. VNINDEX duy trì tích lũy trong biên độ hẹp trên hỗ trợ 1.600 điểm và kháng cự quanh 1.700 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất tháng 09/2025. Cần động lực tăng trưởng vượt trội mới có thể kỳ vọng vượt lên vùng kháng cự này.

Điểm nhấn trong phiên giao dịch hôm nay là mức độ phục hồi tốt của nhóm chứng khoán và bất động sản, bên cạnh các cổ phiếu ngân hàng sau giai đoạn điều chỉnh kéo dài. Diễn biến giảm điểm, thanh khoản tăng trong 02 phiên gần đây chủ yếu đến từ áp lực giải chấp, dừng lỗ ngắn hạn ở nhiều nhóm mã có tính chất đầu cơ cao. Do đó đã phục hồi tốt khi áp lực cung giảm và sau khi giá đã có giai đoạn giảm mạnh về các vùng giá trung bình trung dài hạn. Tuy nhiên điều này cũng thể hiện tính chất đầu cơ cao, biến động mạnh của nhà đầu tư cá nhân. Nhà đầu tư nên ưu tiên hơn trong quản trị rủi ro, phân bổ danh mục hợp lý, để hạn chế danh mục biến động trong khi thị trường chung, VNINDEX đang duy trì tích lũy.

Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
SIP	56.00	51-54	63-65	49	10.2	13.0%	21.2%	Theo dõi giải ngân
TRC	77.60	68-69	82-84	66	6.6	8.4%	60.4%	Theo dõi giải ngân
PNJ	90.00	85-87	98-102	83	13.0	14.1%	129.7%	Theo dõi giải ngân
MIG	18.25	16-16.5	19.5-20	15	9.6	10.9%	399.0%	Theo dõi giải ngân
BMI	20.80	19-20	24-25	18	10.5	3.6%	120.3%	Theo dõi giải ngân
DPR	38.85	37-38.4	45-46	35	9.7	38.4%	210.0%	Theo dõi giải ngân
IDC	38.10	36.5-38	46-48	35	7.9	26.2%	64.7%	Theo dõi giải ngân
SCS	55.50	54-55.5	63-65	52	7.7	17.2%	9.8%	Theo dõi giải ngân
BVH	54.30	49-51	62-64	48	15.1	0.0%	43.7%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.09	15.1	20-21	16.5	6.6%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	143.00	129.5	150-151	135	10.4%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

Theo chương trình làm việc của Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, dự kiến sáng 4/11, Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng sẽ thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ trình bày Tờ trình về dự án Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi).

Sửa Luật Thuế thu nhập cá nhân: Mở rộng ưu đãi và tăng mức giảm trừ gia cảnh

Dự án Luật sửa đổi tập trung vào nhiều nội dung lớn: cơ cấu lại biểu thuế lũy tiến từng phần; bổ sung các khoản được giảm trừ liên quan đến chi phí giáo dục, y tế; quy định ưu đãi thuế cho nhân lực công nghệ cao; điều chỉnh nguyên tắc và mức giảm trừ gia cảnh cho người nộp thuế. Theo đó, đơn giản hóa biểu thuế, giảm số bậc từ 7 xuống còn 5, mức thuế suất lần lượt là 5%, 15%, 25%, 30% và 35%. Đây là quy định nhằm đơn giản hóa biểu thuế, giúp người nộp thuế dễ dàng hơn trong việc tính toán và theo dõi nghĩa vụ thuế của mình và giảm nghĩa vụ thuế đối với tất cả cá nhân ở các bậc hiện hành so với Biểu thuế hiện hành. Người nộp thuế dự kiến sẽ có nhiều quyền lợi, ưu đãi hơn so với Luật Thuế thu nhập cá nhân hiện hành.

Chương trình Hỗ trợ Dinh dưỡng Bổ sung (SNAP), thường được biết đến với tên gọi "tem phiếu lương thực" (food stamp), là mạng lưới an sinh xã hội lớn nhất của Mỹ trong cuộc chiến chống đói nghèo.

42 triệu người dân Mỹ nguy cơ thiếu ăn vì Chính phủ cạn ngân sách cho "tem phiếu lương thực"

Trong khi những bất đồng chính trị ở Washington đẩy Chính phủ Mỹ vào tình trạng đóng cửa, một cuộc khủng hoảng nhân đạo thầm lặng đang hiện hữu. Khoảng 42 triệu người, tương đương 12% dân số Mỹ, đang đối mặt với nguy cơ mất đi nguồn trợ cấp thực phẩm hàng tháng khi ngân sách cho chương trình SNAP cạn kiệt. Do Chính phủ liên bang đóng cửa kéo dài từ ngày 1/10/2025 đến nay, nguồn tài trợ cho chương trình SNAP trong tháng 11 đã không được phê duyệt. Điều này đồng nghĩa với việc kể từ ngày 1/11, những tấm thẻ trợ cấp của 42 triệu người không còn được nạp tiền.

Sửa đổi Luật Giá để phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp và thực tiễn quản lý giá

Sáng 3/11, tiếp tục chương trình Kỳ họp thứ 10, Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng trình bày Tờ trình dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá.

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá bao gồm 02 Điều, cụ thể: Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Luật Giá số 16/2023/QH15; Điều 2. Điều khoản thi hành. Các nội dung điều chỉnh tập trung vào việc: Sửa đổi quy định về chuyển trách nhiệm triển khai bình ổn giá; sửa đổi tên một số hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và thẩm quyền, hình thức định giá; sửa đổi, bổ sung quy định về thanh tra chuyên ngành về giá để thống nhất với pháp luật về thanh tra; sửa đổi, bổ sung tên gọi của các bộ, ngành gắn với thẩm quyền quản lý nhà nước về giá bị thay đổi do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước...

Nhà đầu tư đăng ký vượt số lượng IPO, VPBankS xác định tỷ lệ phân bổ 96.036%

Ngày 31/10/2025, CTCP Chứng khoán VPBank (VPBankS) đã chính thức khép lại đợt IPO 375 triệu cp với giá 33,900 đồng/cp, huy động gần 12,713 tỷ đồng. Kết quả ghi nhận gần 13,000 lệnh đăng ký thành công với tổng khối lượng đặt mua gần 390.5 triệu cp, tương ứng tổng giá trị hơn 13,237 tỷ đồng, vượt giá trị chào bán. Nhằm đảm bảo sự công bằng, minh bạch cho tất cả nhà đầu tư tham gia, VPBankS đã công bố tỷ lệ phân bổ trong đợt IPO là 96.036%.

Theo đó, số cổ phiếu phân bổ cho nhà đầu tư được tính bằng số lượng cổ phiếu đăng ký mua thành công nhân với tỷ lệ phân bổ, làm tròn xuống đến hàng đơn vị (đăng ký mua 10,000 cp sẽ được phân bổ mua 9,603 cp).

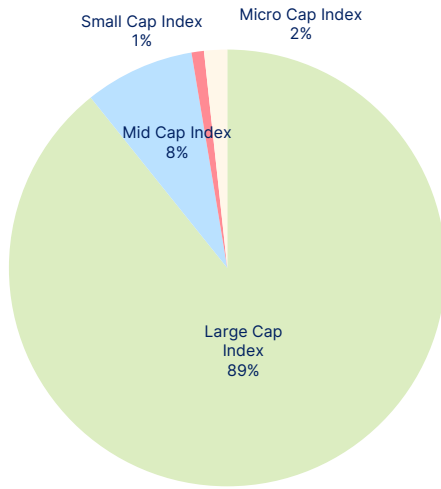
Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) lãi sau thuế hơn 2.107 tỷ đồng. Tính riêng quý 3, Sở lãi gần 1.101 tỷ đồng, cao hơn cả hai quý đầu năm cộng lại.

Nguồn thu HOSE và HNX đột biến, VNX báo lãi quý 3 vượt hai quý đầu năm cộng lại

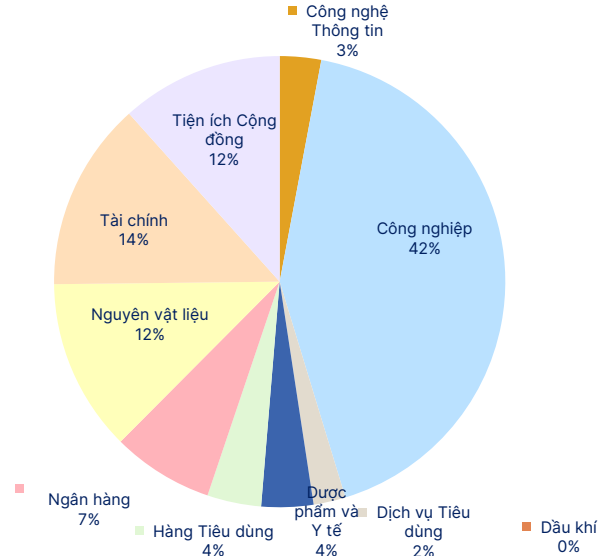
Cụ thể, Sở ghi nhận tổng doanh thu hơn 2.139 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm, tăng 23% so với cùng kỳ năm trước. Đóng góp chủ yếu đến từ hoạt động đầu tư vốn vào công ty con, đạt hơn 2.108 tỷ đồng, tăng 23%. Trong các công ty con, Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM (HOSE) đem về cho VNX gần 1.630 tỷ đồng, tăng 23%; còn lại hơn 478 tỷ đồng từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), tăng 22%. Sau khi khấu trừ toàn bộ chi phí, Sở còn lại hơn 2.107 tỷ đồng lợi nhuận, tăng 23%.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	752,879	5.6%	2,287	85.4	4.7
VCB	495,492	16.8%	4,202	14.1	2.2
VHM	404,580	11.7%	6,134	16.1	1.7
BID	260,493	16.7%	3,781	9.8	1.6
CTG	260,445	21.0%	6,208	7.8	1.5

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	97,130,413	19.0%	2,577	6.2	1.1
VIX	72,863,834	24.1%	2,766	9.4	2.0
SSI	58,624,997	13.0%	1,881	17.3	2.2
KHG	43,212,083	1.2%	145	57.4	0.7
MBB	38,789,045	19.4%	3,017	7.7	1.4

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
DIG	↑ 7.0%	4.2%	519	37.2	1.5
ICT	↑ 7.0%	5.0%	1,005	19.2	1.0
DXS	↑ 7.0%	4.4%	639	15.3	0.7
TNI	↑ 7.0%	-5.6%	(534)	-	0.6
TCH	↑ 6.9%	4.3%	853	23.6	1.2

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
DAT	↓ -13.4%	6.7%	893	10.5	0.7
HSL	↓ -10.4%	0.4%	48	201.2	0.8
CTD	↓ -8.9%	7.4%	6,560	15.1	1.1
DTT	↓ -8.8%	10.2%	1,688	9.2	0.9
SMA	↓ -6.7%	4.9%	573	15.5	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	12,455,771	24.1%	2,766	9.4	2.0
VPB	5,777,344	13.5%	2,603	10.6	1.4
ACB	5,134,849	19.9%	3,385	7.5	1.4
CII	4,038,390	0.4%	80	280.8	1.2
VCI	2,889,705	8.8%	1,586	22.7	2.1

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	-5,649,686	23.2%	4,127	7.4	1.6
STB	-1,699,400	20.9%	6,519	8.0	1.6
TCB	-1,483,500	13.7%	3,112	10.8	1.3
HPG	-1,015,509	11.9%	1,876	13.9	1.6
DIG	-1,007,100	4.2%	519	37.2	1.5

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam,
Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36
Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03
Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp.

Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779

Email: contact-dn@shs.com.vn